

Bản án số: **70/2022/HS-ST**

Ngày: 12-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tần Quốc Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thanh Nga

2. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Đăng Huy - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa: Ông Võ Kế Ut
- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03 /2022/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 148/2022/HSST-QĐ ngày 22/4/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 168/2022/HSST-QĐ ngày 20/5/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 196/2022/HSST-QĐ ngày 15/6/2022 đối với bị cáo:

Huỳnh Thị Thanh H (tên gọi khác://); Giới tính: Nữ; Sinh ngày 14 tháng 9 năm 1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: ấp T, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: 139 Đường B, Phường S, Quận T, TP. HCM; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 00/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Huỳnh Thanh X, sinh năm 1958 (chết) và bà Vũ Thị Đ, sinh năm 1959 (chết); Hoàn cảnh gia đình: Anh chị em ruột: Không; Sống chung như vợ chồng với Vũ Thành Ch, sinh năm 1985 có 03 con sinh năm 2002, 2010 và 2020.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Năm 1996, Công an huyện C, TP. Hồ Chí Minh bắt về hành vi “Trộm cắp tài sản của công dân”, tuy nhiên trong quá trình lưu trữ, sổ theo dõi đã bị thất lạc do đó không có thông tin xử lý.

- Ngày 21/10/1997, Công an Quận M, TP. Hồ Chí Minh ra quyết định cảnh cáo về hành vi “Cướp giật hoặc công nhiên chiếm đoạt tài sản của công dân”.

- Ngày 08/7/1998, UBND TP. Hồ Chí Minh đưa vào trại giáo dưỡng, cơ sở giáo dục về hành vi “Trộm cắp tài sản của công dân”.

- Ngày 03/11/2003, Tòa án nhân dân Quận H, TP. Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 105/HSST), đã đóng án phí.

- Ngày 09/6/2006, Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án số 733/2006/HSST), được đình chỉ thi hành khoản nộp án phí.

- Ngày 16/7/2012, Tòa án nhân dân Quận T, TP. Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 163/2012/HSST).

- Ngày 20/8/2012, Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp 02 năm tù với bản án số 163/2012/HSST ngày 16/7/2012 của Tòa án nhân dân Quận T là 03 năm tù (Bản án số 483/2012/HSST). Chấp hành xong bản án ngày 18/10/2014.

- Ngày 06/01/2017, UBND Phường M, quận B ra quyết định số 16/QĐ-UBND đưa người nghiện ma túy vào cơ sở xã hội Bình Triệu để quản lý, cắt cơn giải độc.

- Ngày 08/8/2017, Tòa án nhân dân Quận T, TP. Hồ Chí Minh ra quyết định số 237/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Ngày 16/9/2020 Công an quận B bắt về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 07/4/2021, Tòa án nhân dân quận B, TP. Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số 69/2021/HSST).

Bị cáo đang chấp hành hình phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 69/2021/HSST ngày 07/4/2021 của Tòa án nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh tại Trại giam Đắk Trung. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 23/7/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 4 cùng với Công an Phường S, Quận 4 kiểm tra hành chính nhà cho thuê số 139 Đường B, Phường S, Quận T. Tại thời điểm kiểm tra, Công an phát hiện Huỳnh Thị Thanh H, Nguyễn Thị D, Đèo Anh Q nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Khi kiểm tra phòng trên gác, Công an phát hiện 01 gói nylon ma túy cạnh Nguyễn Thị D đang nằm. Tiếp tục kiểm tra, Công an phát hiện dưới nền trong nhà vệ sinh ở trên gác có 01 gói giấy bên trong có 21 gói nylon ma túy nên Công an tiến hành thu giữ vật chứng, đưa H, D, Q về trụ sở Công an Phường S, Quận 4 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Huỳnh Thị Thanh H (Bút lục 60-62). Ngoài ra, Cơ quan Công an thu giữ của Nguyễn Thị D 01 gói ma túy Heroin (Bút lục 64-65).

Theo Kết luận giám định số 1257/KLGD-H ngày 29/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0682g loại Heroin.

- 21 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,1367g loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng tháng 6/2020, Huỳnh Thị Thanh H mua thiếu 700.000 đồng ma túy của người phụ nữ tên Hiếu (không rõ lai lịch) ở hẻm 148 Đường T, Phường M, Quận T về bán lại cho người nghiện để kiếm lời. Ngày 21/07/2020, H qua hẻm 148 đường T gặp Hiếu trả 700.000 đồng và tiếp tục mua thiếu 700.000 đồng ma túy được đựng trong 12 gói nylon. H đem 12 gói nylon ma

túy vừa mua được về phòng trọ bỏ chung vào trong gói giấy với 09 gói nylon ma túy mà H mua trước đó chưa bán hết. Khi Công an kiểm tra, H lấy gói giấy bên trong có 21 gói nylon ma túy ném vào nhà vệ sinh định phi tang nhưng bị Công an phát hiện thu giữ. Ngoài ra, H còn khai nhận đã bán ma túy cho nhiều người nghiện không rõ lai lịch trước đó. Tuy nhiên, do chỉ có lời khai duy nhất của H, không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên không đủ cơ sở xác định H phạm tội 02 lần trở lên.

Riêng 01 gói nylon ma túy Heroin là của Nguyễn Thị D, D xác định được một người đàn ông khoảng 60 tuổi (không rõ lai lịch) cho vào tối ngày 22/07/2020 khi D đang đi bộ nhặt ve chai và ngồi nghỉ mệt trên cầu Ông Lãnh, D mang về nhà trọ chưa kịp sử dụng thì bị Công an kiểm tra phát hiện thu giữ. Do khối lượng ma túy chưa đủ xử lý hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4 trích hồ sơ chuyển xử lý hành chính.

Đối với đối tượng tên Hiếu ở hẻm 148 đường T bán ma túy cho H và người đàn ông cho D ma túy tại cầu Ông Lãnh, do không xác định được nhân thân, lai lịch của những đối tượng này, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4 không có cơ sở để xác minh làm rõ.

Nguyễn Thị D và Đèo Anh Q không biết Huỳnh Thị Thanh H mua bán trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, D và Q có sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không có nơi cư trú nhất định, ngày 20/10/2020, Tòa án nhân dân Quận 4 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với D và Q.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong ghi số vụ 1257(1) là ma túy của Nguyễn Thị D, còn lại sau giám định;
- 01 gói niêm phong ghi số vụ 1257(2) là ma túy của Huỳnh Thị Thanh H còn lại sau giám định;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng, đã qua sử dụng của Huỳnh Thị Thanh H.

Tại Bản cáo trạng số 129/CT-VKS ngày 07/07/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố bị cáo Huỳnh Thị Thanh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Huỳnh Thị Thanh H thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 trình bày lời luận tội: Cáo trạng số 129/CT-VKS ngày 07/07/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố Huỳnh Thị Thanh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo thành khẩn khai báo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Thanh H từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù; Bị cáo H có con nhỏ, hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hành phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi số vụ 1257(1) là ma túy của Nguyễn Thị D, còn lại sau giám định;

- Tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi số vụ 1257(2) là ma túy của Huỳnh Thị Thanh H còn lại sau giám định;

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Thị Thanh H 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng, đã qua sử dụng của bị cáo Huỳnh Thị Thanh H.

Phản tranh luận: Bị cáo Huỳnh Thị Thanh H không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Huỳnh Thị Thanh H đã nhận ra hành vi sai trái, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và miễn hình phạt bổ sung vì hoàn cảnh khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Thị Thanh H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2]. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Thị Thanh H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 01 giờ ngày 23/7/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 4 cùng với Công an Phường S, Quận 4 kiểm tra hành chính nhà cho thuê số 139 Đường B, Phường S, Quận T, phát hiện bắt quả tang Huỳnh Thị Thanh H cất giấu 21 gói nylon ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,1367g, loại Methamphetamine để bán cho các con nghiện kiểm lời.

Hành vi của bị cáo Huỳnh Thị Thanh H đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị Tòa án kết án nhiều lần nhưng không ăn hối cải nên để có tác dụng giáo dục và răn đe, căn cứ vào tính chất nguy hiểm của tội phạm cần có mức xử phạt tương ứng để răn đe, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, xét bị cáo thành khẩn khai báo nên khi lượng hình có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo H có con nhỏ, hoàn cảnh khó khăn và đang chấp hành hình phạt tù nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong ghi số vụ 1257(1) là ma túy của Nguyễn Thị D, còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy;
- 01 gói niêm phong ghi số vụ 1257(2) là ma túy của Huỳnh Thị Thanh H còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng, đã qua sử dụng của bị cáo Huỳnh Thị Thanh H không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Huỳnh Thị Thanh H.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255 và điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Trường S.....tù;

Tổng hợp hình phạt:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A.....tù;

Tổng hợp hình phạt:

- Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Thị Thùy L tù;

- Căn cứ a, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Phước L.....tù;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi số vụ 1257(1) là ma túy của Nguyễn Thị D, còn lại sau giám định;

- Tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi số vụ 1257(2) là ma túy của Huỳnh Thị Thanh H còn lại sau giám định;

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Thị Thanh H 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 12 năm 2021, giữa Công an Quận 4 và Chi cục thi hành án Dân sự Quận 4).

Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng;

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nội nhĩa:

- Bị cáo; (1)
- CA TP.HCM (PV 06); (2)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công an Quận 4; (2)
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tân Quốc Bình